

**TAND HUYỆN HIỆP HÒA  
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 90/2021/HSST

Ngày 09/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Chung.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Bùi Thế Hanh

Ông Trương Đức Lâm

**Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:**

**Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Sứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang:** Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 09/11/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2021/HSST ngày 11/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐST-HS ngày 25/10/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ** - Sinh năm 1987,

Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: thôn Tăng Long, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Chức vụ, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Văn Thông (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Sinh, sinh năm 1932; Vợ: Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1985; Con: Bị can có 3 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; Anh chị em ruột: Gia đình có 6 anh chị em ruột, bị cáo là con út.

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 173/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn Đ 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. (Đại chấp hành xong án phạt tù ngày 17/12/2020).

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2014/HSST ngày 30/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đại chấp hành xong thi hành án dân sự ngày 11/11/2014).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang ( có mặt).

2. Họ và tên: **Đỗ Văn H** - Sinh năm 1981,

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Đội 2, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 4/12; Chức vụ, đoàn thể: Không; Con ông: Đỗ Văn Minh, sinh năm 1962; Con bà: Đinh Thị Cường, sinh năm 1957; Vợ, con: chưa có. Anh chị em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang ( có mặt).

**\* Người bị hại.**

1. Anh Ngô Văn Xuyên, sinh năm: 1990

Trú tại: thôn Đa Hội, Hợp Thịnh, Hiệp Hòa, Bắc Giang (có mặt)

2. Anh Dương Văn Thắng, sinh năm: 1982

Trú tại: thôn Hương Thịnh, Quang Minh, Hiệp Hòa, Bắc Giang (có mặt)

3. Anh Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm: 1980

Trú tại: thôn Trong Làng, Thường Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang (có mặt)

4. Anh Vũ Văn Hòa, Sinh năm: 1991

Trú tại: thôn Cẩm Hoàng, Xuân Cẩm, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

5. Anh Nguyễn Văn Chiến, sinh năm: 1992

Trú tại: thôn Ngõ Phúc, Châu Minh, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

6. Ông Ngô Văn Độ, sinh năm: 1968

Trú tại: thôn Mai Phong, Mai Trung, Hiệp Hòa, Bắc Giang ( vắng mặt)

7. Ông Nguyễn Văn Nam, sinh năm: 1962

Trú tại: thôn Cẩm Hoàng, Xuân Cẩm, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 ở thôn Tăng Long, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và Đỗ Văn H, sinh năm 1981 ở Đội 2, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ có mối quan hệ quen biết nhau. Do muốn có tiền tiêu sài nên Đại và Hải bàn với nhau đi trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ tháng

6 năm 2021 đến ngày 03/7/2021, Đỗ Văn H và Nguyễn Văn Đ đã cùng nhau thực hiện 7 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, Đại điều khiển xe mô tô RSX màu đỏ, đen biển kiểm soát 99G1- 082.45 chở Hải đi từ huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến địa bàn huyện Hiệp Hòa rồi vào gia đình ông Ngô Văn Độ, sinh năm 1968 ở thôn Mai Phong, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (ông Độ làm nghề sản xuất sáo diều). Tại đây, Đại và Hải vờ hỏi mua sáo diều của ông Độ, lợi dụng lúc ông Độ đưa Hải đi xem sáo diều, Đại đã trộm cắp chiếc điện thoại di động Sam Sung A02 màu xanh của ông Độ để ở chiếu trải ở sân của gia đình ông Độ.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 8 giờ ngày 27/6/2021, Đại điều khiển xe mô tô RSX màu đỏ, đen biển kiểm soát 99G1- 082.45 chở Hải đi từ huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến xưởng mộc của gia đình ông Nguyễn Hữu Toàn, sinh năm 1968 ở thôn Hữu Định, xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa. Khi gặp anh Dương Văn Thăng, sinh năm 1982 ở thôn Hương Thịnh, xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa (anh Thăng làm thợ mộc cho anh Toàn) Đại và Hải vờ hỏi mua bàn thờ, kệ ti vi. Sau đó, lợi dụng lúc anh Thăng đưa Hải đi xem đồ, không để ý. Đại đã trộm cắp chiếc điện thoại di động Sam Sung A50S màu xanh, bên trong ốp lưng điện thoại có 300.000 đồng của anh Thăng để tại xưởng gỗ.

**Vụ thứ ba:** Khoảng 9 giờ ngày 28/6/2021, Đại điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99G1- 082.45 chở Hải đi từ huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến nhà ông Nguyễn Văn Giá, sinh năm 1971 ở thôn Thống Nhất, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa. Tại đây, Hải và Đại gặp anh Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1980 ở thôn Trong Làng, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa (anh Ngọc là thợ đang khoan giếng tại nhà ông Giá). Hải tiếp cận anh Ngọc, giả vờ hỏi giá khoan giếng còn Đại lợi dụng sơ hở, không ai để ý đã trộm cắp chiếc điện thoại di động Sam Sung A71 màu xanh của anh Ngọc để tại thềm giếng trước sân của gia đình ông Giá.

**Vụ thứ tư:** Khoảng 9 giờ ngày 30/6/2021, Đại điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99G1- 082.45 chở Hải đi từ huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến xưởng mộc của anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1990 ở thôn Đa Hội, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa. Tại đây, Đại và Hải gặp anh Ngô Văn Xuyên, sinh năm 1990 ở cùng thôn Đa Hội (anh Xuyên là thợ mộc làm tại xưởng mộc của anh Sơn) nói chuyện, vờ hỏi mua đồ gỗ, sau đó lợi dụng lúc anh Xuyên đưa Đại đi xem đồ, không để ý, Hải đã trộm cắp chiếc điện thoại di động Vi vo Y72 màu đen của anh Xuyên để trên bàn uống nước tại sân.

**Vụ thứ năm:** Khoảng 9 giờ ngày 03/7/2021, Đại điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99G1- 082.45 chở Hải đi từ huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến xưởng mộc của ông Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1962 tại thôn Trung Hưng, xã

Mai Trung, huyện Hiệp Hòa. Tại đây, Hải vờ hỏi mua tủ thờ của ông Nam. Sau đó, lợi dụng lúc ông Nam đưa Hải đi xem đồ không để ý, Đại đã trộm cắp chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy M21, màu đen của ông Nam để trên bàn uống nước trong nhà.

**Vụ thứ sáu:** Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại của ông Nam, khoảng 10 giờ cùng ngày, Đại và Hải tiếp tục đến xưởng mộc của anh Vũ Văn Hòa, sinh năm 1991 ở thôn Cẩm Hoàng, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa. Tại đây, Đại và Hải giả vờ hỏi mua tủ, sau đó lợi dụng lúc anh Hòa vào nhà lấy nước cho các đối tượng, Hải đã trộm cắp chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu đỏ, có ốp lưng màu trắng của anh Hòa để tại xưởng gỗ.

**Vụ thứ bảy:** Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại di động của anh Hòa, đến 10 giờ 30 phút ngày 03/7/2021, Đại và Hải đến xưởng mộc của anh Nguyễn Văn Chiến, sinh năm 1992 ở thôn Ngõ Phúc, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa hỏi mua bàn ghế. Lợi dụng sơ hở lúc anh Chiến đưa Hải đi vào trong nhà xem đồ, Đại đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu hồng của anh Chiến để tại xưởng gỗ.

Sau khi trộm cắp được ba chiếc điện thoại của ông Nam, anh Hòa và anh Chiến, Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H đi về huyện Sóc Sơn, khi đi đến thôn Cẩm Hoàng, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa thì bị Công an huyện Hiệp Hòa và Công an xã Xuân Cẩm kiểm tra hành chính thu giữ các tài sản gồm: Thu tại túi quần của Nguyễn Văn Đ 03 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung màu đen; 01 điện thoại Iphone màu đỏ; 01 chiếc điện thoại Oppo màu hồng, theo Đại và Hải khai đây là những tài sản do Đại và Hải vừa trộm cắp được trên địa bàn huyện Hiệp Hòa.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa còn tạm giữ của Đỗ Văn H: 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn H; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xám và 01 chiếc mũ bảo hiểm; thu giữ của Nguyễn Văn Đ 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 bản photo chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại Masster, 01 xe mô tô biển kiểm soát 99G1-082.45 và 01 mũ bảo hiểm.

Ngày 04/7/2021, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H, đồng thời ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đại và Hải, kết quả không thu giữ gì (BL: 44-47).

Tại Cơ quan điều tra, Đại và Hải khai: Đối với 04 chiếc điện thoại di động do Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H trộm cắp các ngày 26,27, 28 và ngày 30/6/2021 Đại đã mang đến cửa hàng điện thoại di động “Mạnh Hùng” do anh Nguyễn Văn Quân, sinh năm 1991 ở thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội làm chủ để bán, khi bán Đại và Hải không nói gì với anh Quân về nguồn gốc 04 chiếc điện thoại này, sau khi bán được tiền (Đại và Hải không nhớ số tiền cụ thể) thì Hải và Đại đã ăn tiêu hết.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn Hải, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của anh Nguyễn Văn Quân. Kết quả, không thu giữ gì (BL:48-49)

Ngày 05/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa Yêu cầu định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa định giá đối với số điện thoại mà Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H đã trộm cắp.

Ngày 08/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận: Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: **11.900.000 đồng**; trong đó: Chiếc điện thoại di động Vivo Y72 của anh Ngô Văn Xuyên trị giá: 4.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy M21 của ông Nguyễn Văn Nam trị giá: 2.100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu đỏ của anh Vũ Văn Hòa có giá: 5.200.000 đồng và chiếc điện thoại di động Oppo màu hồng của anh Nguyễn Văn Chiến có giá: 600.000 đồng.

Không thực hiện khảo giá đối với tài sản không thu được, không có đủ thông tin gồm: 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung A02 màu xanh (của anh Ngô Văn Độ) ; 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy A50S (của anh Dương Văn Thăng); 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung A71 ( của anh Nguyễn Văn Ngọc); 02 ốp nhựa điện thoại (của anh Thăng và của anh Hòa).

Sau khi thu thập thông tin của chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy A50S màu xanh và chiếc điện thoại di động Sam Sung A71 màu xanh, ngày 06/8/2021 Cơ quan điều tra Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa định giá tài sản đối với hai chiếc điện thoại trên. Ngày 12/8/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận: Tổng trị giá hai chiếc điện thoại trên là: **8.000.000 đồng**, (Trong đó: chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy A50 S màu xanh trị giá 3.000.000 đồng ; 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung A71 màu xanh trị giá 5.000.000 đồng.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS-HH ngày 11/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50; điểm h,g khoản 1 Điều 52 BLHS Xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS Xử phạt Đỗ Văn H từ 20 tháng tù đến 22 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

\*Về TNDS: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 587; Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho người bị hại cụ thể như sau:

- Bồi thường cho anh Dương Văn Thắng số tiền 3.300.000đồng, cụ thể: Bị cáo Đại bồi thường 1.650.000đồng; Bị cáo Hải bồi thường 1.650.000đồng.

- Bồi thường cho anh Nguyễn Văn Ngọc số tiền 5.000.000đồng, cụ thể: Bị cáo Đại bồi thường 2.500.000đồng; Bị cáo Hải bồi thường 2.500.000đồng.

- Bồi thường cho anh Ngô Văn Xuyên số tiền 4.000.000đồng, cụ thể: Bị cáo Đại bồi thường 2.000.000đồng; Bị cáo Hải bồi thường 2.000.000đồng.

Ngoài ra Đại diện viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của một số người bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H có mặt đã hoàn toàn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội, lời khai của người bị hại và lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 26/6/2021 đến ngày 03/7/2021, Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H đã cùng nhau thực hiện 7 vụ trộm cắp tài sản là điện thoại di động trên địa bàn huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang của các anh Ngô Văn Độ, anh Dương Văn Thắng, anh Nguyễn Văn Ngọc, anh Ngô Văn Xuyên, anh Nguyễn Văn Nam, anh Vũ Văn Hòa và anh Nguyễn Văn Chiến. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: **20.200.000 đồng** (Hai mươi triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó 19.900.000 đồng là trị giá của 6 chiếc điện thoại và 300.000 đồng tiền của anh Thắng để trong ốp lưng điện thoại.

Điều đó đã có đầy đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4], Xét về vai trò và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Trong vụ án này cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và cần có tiền tiêu sài cá nhân, nên các bị cáo đã chủ động bàn bạc và phân công nhiệm vụ cho nhau để cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, các bị cáo đều có vai trò ngang nhau trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Đỗ Văn H thực hiện 07 lần trộm cắp. Do vậy các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Đại là tên có tiền án, chưa được xóa án tích, do vậy phải chịu thêm tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[5]. Từ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là đối tượng tuổi đời còn trẻ, không chịu lao động làm ăn lương thiện mà lao vào con đường nghiện ngập, không có tiền tiêu sài dẫn đến phạm tội, chứng tỏ các bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, do vậy cần nên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, buộc các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ TNHS một phần hình phạt cho các bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với những tài sản các bị cáo trộm cắp của ông Nguyễn Văn Nam, anh Vũ Văn Hòa và anh Nguyễn Văn Chiến đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì. Ông Ngô Văn Độ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự. Do vậy không xem xét giải quyết.

Đối với những tài sản các bị cáo trộm cắp gồm 01 điện thoại di động A50S của anh Dương Văn Thắng và số tiền 300.000đồng; 01 điện thoại A71 màu xanh của anh Nguyễn Văn Ngọc và 01 điện thoại di động Vivo Y72 của anh Ngô Văn Xuyên nay các ông, bà yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trị giá tài sản như kết luận định giá. Do vậy cần buộc các bị cáo phải bồi thường.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 Chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy M21 màu đen là của ông Nguyễn Văn Nam, chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu đỏ - trắng là của anh Vũ Văn Hòa và chiếc điện thoại di động Oppo màu hồng là của anh Nguyễn Văn Chiến và 01 vỏ hộp điện thoại di động vivo Y72 của anh Ngô Văn Xuyên. Ngày 23/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra quyết định xử lý vật chứng trả lại ông Nam, anh Hòa, anh Chiến và anh Xuyên những tài sản trên.

Đối với anh Nguyễn Văn Quân, đã mua các điện thoại di động của Hải và Đại trộm cắp. Tuy nhiên, anh Quân không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Quân về hành vi này.

Đối với chiếc điện thoại Sam Sung A02 của ông Ngô Văn Độ và hai chiếc ốp lưng điện thoại của anh Dương Văn Thắng và anh Vũ Văn Hòa, Cơ quan điều tra không xác định được địa điểm bị hại mua tài sản, bị hại không cung cấp được hình ảnh của chiếc điện thoại và ốp lưng điện thoại. Do vậy, không có căn cứ định giá tài sản. Nay các anh cũng không yêu cầu các bị cáo bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99G1-082.45 là của Đại; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xám của bị cáo Hải; 01 chiếc điện thoại di động Master của bị cáo Đại là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

Đối với những tài sản gồm: 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 chiếc mũ bảo hiểm là các tài sản của bị cáo Hải; 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong 01 bản phô tô chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ và chiếc mũ bảo hiểm là tài sản của bị cáo Đại. Không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều không xin lại. Xét thấy các tài sản này không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn H, bị cáo đề nghị cho bị cáo xin lại, cần trả lại cho các bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo Hải phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Miễn án phí cho bị cáo Đại do gia đình bị cáo thuộc diện gia đình hộ nghèo.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.



Vì các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H. Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Đại.

Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Về hình phạt:

Xử phạt: **Nguyễn Văn Đ: 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/7/2021.

Xử phạt: **Đỗ Văn H: 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/7/2021.

[2]. Về TNDS: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 587; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc Nguyễn Văn Đ và Đỗ Văn H phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho những người bị hại cụ thể như sau:

- Bồi thường cho anh Dương Văn Thăng số tiền 3.300.000 đồng, cụ thể: Bị cáo Đại bồi thường 1.650.000 đồng; Bị cáo Hải bồi thường 1.650.000 đồng.

- Bồi thường cho anh Nguyễn Văn Ngọc số tiền 5.000.000 đồng, cụ thể: Bị cáo Đại bồi thường 2.500.000 đồng; Bị cáo Hải bồi thường 2.500.000 đồng.

- Bồi thường cho anh Ngô Văn Xuyên số tiền 4.000.000 đồng, cụ thể: Bị cáo Đại bồi thường 2.000.000 đồng; Bị cáo Hải bồi thường 2.000.000 đồng.

[3] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99G1-082.45; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xám; 01 chiếc điện thoại di động Master.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu; 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong 01 bản phô tô chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ và chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu của bị cáo Đại và bị cáo Hải.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn H 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đỗ Văn H.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 307.000 đồng án phí DSST.

Miễn án phí HSST và DSST cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành và quyết định thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Các bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án, hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- CQCSĐT- CA. Huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Sở tư pháp; Trại Tạm giam CA tỉnh BG;
- Bị cáo; Người bị hại;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Chung**